|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  Số: 4274/BKHCN-TC  V/v triển khai Luật phí và lệ phí đối với các dịch vụ chuyển từ phí sang cơ chế thị trường mà Nhà nước không định giá | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày 17 tháng 10 năm 2016* |
|  |  |

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Công văn số 13373/BTC-QLG ngày 23/9/2016 của Bộ Tài chính về việc triển khai Luật phí và lệ phí đối với các dịch vụ chuyển từ phí sang cơ chế thị trường mà Nhà nước không định giá, từ ngày 01/01/2017 có 12 khoản phí được chuyển sang cơ chế giá thị trường mà Nhà nước không định giá (*không thuộc Danh mục phí, lệ phí và Danh mục các sản phẩm, dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá đã ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí*). Danh sách 12 khoản phí nêu trên được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo Công văn này.

Để triển khai Luật phí và lệ phí, thực hiện quản lý nhà nước về giá theo pháp luật về giá có hiệu quả đối với 12 khoản phí này, đề nghị các đơn vị đang thực hiện thu các dịch vụ trên dừng thu theo cơ chế phí kể từ ngày 01/01/2017. Các tổ chức (trừ cơ quan Nhà nước), cá nhân sản xuất, kinh doanh cung cấp dịch vụ theo cơ chế thu phí đối với 12 khoản phí này chuyển sang thực hiện cung cấp dịch vụ theo cơ chế giá thị trường từ ngày 01/01/2017.

Theo đó các tổ chức, cá nhân, sản xuất kinh doanh cung cấp các dịch vụ này được tự định giá, điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh phù hợp với biến động của yếu tố hình thành giá; được áp dụng nguyên tắc, căn cứ, phương pháp định giá quy định tại Luật giá, Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ Tài chính về quy định phương pháp định giá chung đối với các hàng hóa, dịch vụ để định giá hàng hóa, dịch vụ do mình sản xuất, kinh doanh; đồng thời thực hiện niêm yết giá theo giá do tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh quyết định và không được mua, bán cao hơn giá niêm yết; thực hiện công khai thông tin về giá hàng hóa dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của mình theo quy định của Luật giá, quy định khác của pháp luật hiện hành về quản lý giá và pháp luật có liên quan.

Đối với các loại phí đã chuyển sang thực hiện cơ chế giá theo quy định của pháp luật chuyên ngành hoặc quy định pháp luật có liên quan trước khi Luật phí và lệ phí có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành đó, pháp luật về giá và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Trân trọng cảm ơn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Lưu: VT, Vụ TC. | **TL. BỘ TRƯỞNG**  **VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH**  ***(Đã ký)***  **Nguyễn Ngọc Song** |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**DANH MỤC CÁC DỊCH VỤ CHUYỂN TỪ PHÍ SANG GIÁ DỊCH VỤ MÀ NHÀ NƯỚC KHÔNG ĐỊNH GIÁ**

*(Kèm theo Công văn số 4274/BKHCN-TC ngày 17 tháng 10 năm 2016)*

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Tên phí** |
| 1 | **Phí kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa, thiết bị, vật tư, nguyên vật liệu:** |
| Phí kiểm tra Nhà nước về chất lượng hàng hóa |
| Phí thử nghiệm chất lượng sản phẩm, vật tư, nguyên vật liệu |
| 2 | **Phí đấu thầu, đấu giá** |
| 3 | **Phí thẩm định kết quả đấu thầu** |
| 4 | **Phí khai thác và sử dụng tài liệu do nhà nước quản lý:** |
|  | Phí khai thác tư liệu tại các Bảo tàng, khu di tích lịch sử, văn hóa |
| 5 | **Phí giám định di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia** |
| 6 | **Phí giới thiệu việc làm** |
| 7 | **Phí dự thi, dự tuyển** |
| 8 | **Phí kiểm nghiệm trang thiết bị y tế** |
| 9 | **Phí kiểm định phương tiện đo lường** |
| 10 | **Phí giám định tư pháp** |
| 11 | **Phí sử dụng bến, bãi, mặt nước** |
| 12 | **Phí kiểm nghiệm chất lượng động vật, thực vật:** |
| Phí kiểm nghiệm dư lượng thuốc bảo vệ thực vật và sản phẩm thực vật |
| Phí kiểm nghiệm chất lượng thức ăn chăn nuôi |
| Phí kiểm tra vệ sinh thú y |